萬能科技大學 114 學年度第 2 學期國際學生產學合作專班(春季班)申請入學成績查詢作業說明

Hướng dẫn kiểm tra kết quả vòng 1

一、 開放查詢成績時間: 2026/11/24　10:00 起開放查詢。Thời gian mở tra cứu kết quả: Bắt đầu từ 10:00 ngày 24/11/2026.

二、 查詢成績網址: https://saip.vnu.edu.tw/admission/index.aspx

Trang web tra cứu kết quả : https://saip.vnu.edu.tw/admission/index.aspx

三、 選擇報名類別: Application of International Bachelor Degree Program of Industry-Academia Collaboration Spring Semester 2026

Chọn hạng mục báo danh: ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG CHUYÊN BAN QUỐC TẾ HỆ VỪA HỌC VỪA LÀM NĂM HỌC 2025~2026

編號	考 試 名 稱
1	114學年度外國學生申請入學春季班 Application of International Student Degree Program Spring Semester 2026 (Apply on line from 2025/10/1 to 2025/12/10 the application system will be closed at 16:00, December 10th , 2025)
2	114學年度第2學期國際專修部 Application of 1+4 International Foundation Program Spring Semester 2026 (Apply on line from 2025/9/22 to 2025/10/28 the application system will be closed at 16:00,October 28th , 2025)
3	114學年度第2學期國際學生產學合作專班(春季班) Application of International Bachelor Degree Program of Industry-Academia Collaboration Spring Semester 2026

四、 填寫身分證字號 ： 請輸入報名時所填寫之身分證字號

Điền số căn cước công dân: Vui lòng điền số căn cước đã điền khi đăng ký báo danh.

五、 填寫出生年月日: 請輸入出生年月日，請注意出生年需換算成中華民國年，西元年-1911=民國年 (如: 2006 年出生，換算民國年 2006-1911=95 年)

Điền ngày tháng năm sinh: Vui lòng điền ngày tháng năm sinh,,
lưu ý năm sinh phải chuyển đổi thành năm Trung Hoa Dân Quốc.
Công thức: năm dương lịch - 1911 = năm Trung Hoa Dân Quốc (Ví dụ: Sinh năm 2006, chuyển đổi thành năm Dân Quốc: 2006 - 1911 = 95).

Vui lòng điền số căn cước đã điền khi đăng ký.

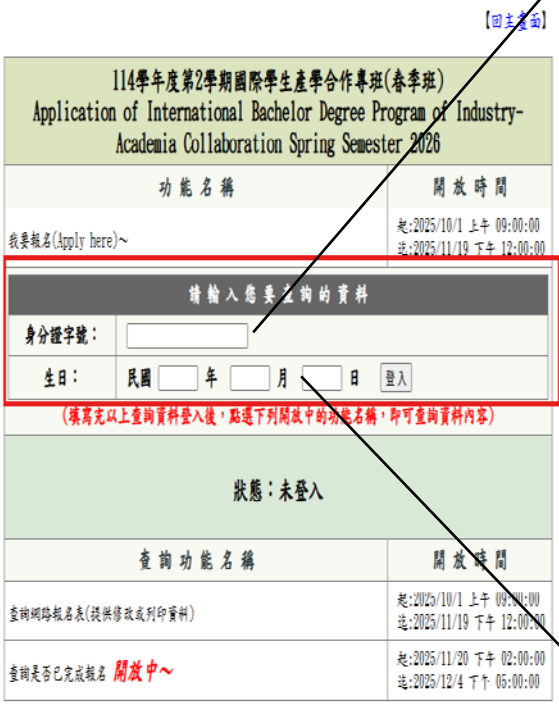

Điền ngày tháng năm sinh: Vui lòng điền ngày tháng năm sinh,,

lưu ý năm sinh phải chuyển đổi thành năm Trung Hoa Dân Quốc.

Công thức: năm dương lịch - 1911 = năm Trung Hoa Dân Quốc (Ví dụ: Sinh năm 2006, chuyển đổi thành năm Dân Quốc: 2006 - 1911 = 95).

六、 填寫完成後按”登入，送出查詢 Sau khi điền xong, chọn "登入Đăng nhập" để gửi và tra cứu.

七、 查詢成績

Kiểm tra kết quả đăng ký đã hoàn thành hay chưa

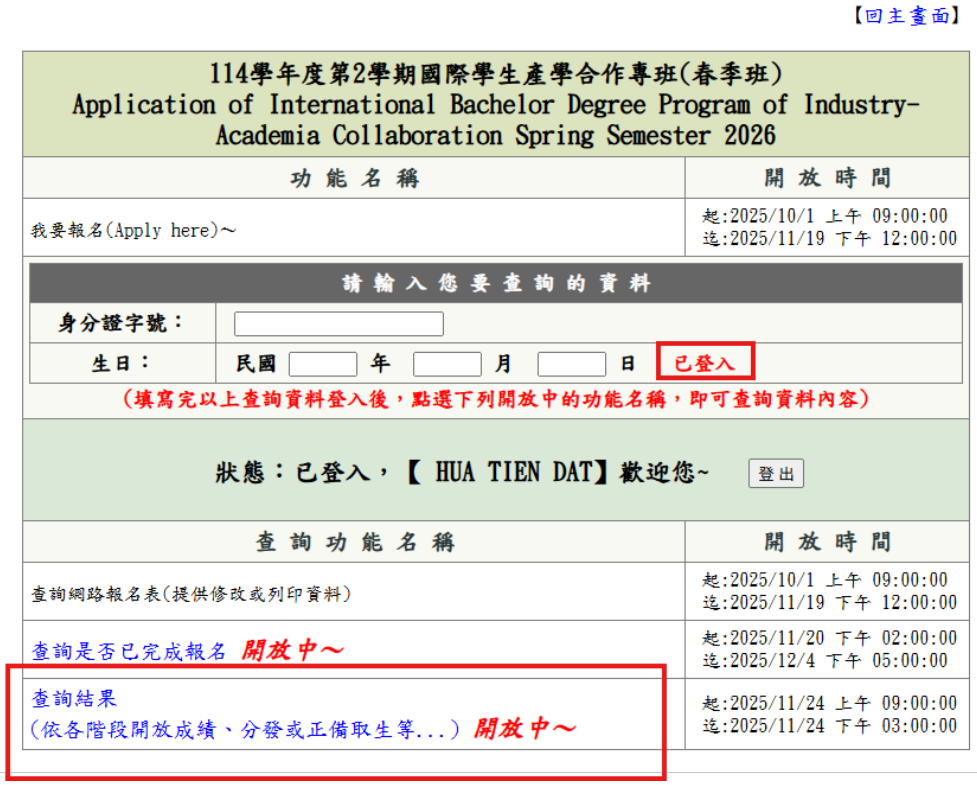

八、 成績查詢結果 Kết quả kiểm tra

查詢結果

報名類別：	Application of International Bachelor Degree Program of Industry-Academia Collaboration Spring Semes
申請編號：	[redacted]
國籍：	Vietnam
申請科系：	Airline and Transport Service Management
姓名：	HUA [redacted]
高中一年級成績Điểm trung bình lớp 10：	[redacted]
高中二年級成績Điểm trung bình lớp 11：	[redacted]
高中三年級成績Điểm trung bình lớp 12：	[redacted]
高中三年平均Điểm trung bình phổ thông：	[redacted]
備註Ghi chú：	無

回功能選單

九、 本次第一階段篩選年齡以 2003 年 1 月 1 日以後出生者，考生未符合年齡條件，未進入高中成績篩選階段。Ở đợt sàng lọc giai đoạn 1 lần này, độ tuổi được quy định dành cho những thí sinh sinh sau ngày 01/01/2003. thí sinh không đáp ứng điều kiện về độ tuổi không được vào giai đoạn sàng lọc điểm của bậc THPT.

十、 對甄試成績如有疑問可於規定時間內以傳真申請複查， 逾期恕不受理。Nếu thí sinh có thắc mắc về kết quả xét tuyển, có thể nộp đơn xin xem lại điểm bằng fax trong thời gian quy định; quá thời hạn sẽ không được giải quyết.

- 初試成績複查截止時間 2025 年 11 月 24 日(星期一)15:00 前 Hạn chót nộp hồ sơ xét duyệt kết quả vòng sơ tuyển là 15:00 ngày thứ Hai, 24 tháng 11 năm 2025.
- 複查成績申請表下載 Tải về mẫu đơn yêu cầu phúc khảo điểm: https://www.oia.vnu.edu.tw/DOC/oia/1062/93115b3c-4850-4178-95f0-d24a3b06bf5d.pdf

十一、 依據考生第一階段高中平均成績篩選，由各系訂定之面試名額，依考生高中平均總成績高低錄取進入第二階段面試。面試名單暨注意事項預計於 2025 年 11 月 24 日 15:00 公告於招生專區。
ttps://www.oia.vnu.edu.tw/4848?s=4867
Căn cứ theo sàng lọc điểm trung bình học lực THPT của thí sinh ở giai đoạn 1, mỗi khoa sẽ quy định chỉ tiêu phỏng vấn của mình và tuyển chọn những thí sinh có tổng điểm trung bình THPT cao hơn để vào giai đoạn 2 (phỏng vấn). Danh sách phỏng vấn và các lưu ý dự kiến sẽ được công bố vào lúc 15:00 ngày 24/11/2025 trên khu vực thông tin tuyển sinh: ttps://www.oia.vnu.edu.tw/4848?s=4867